

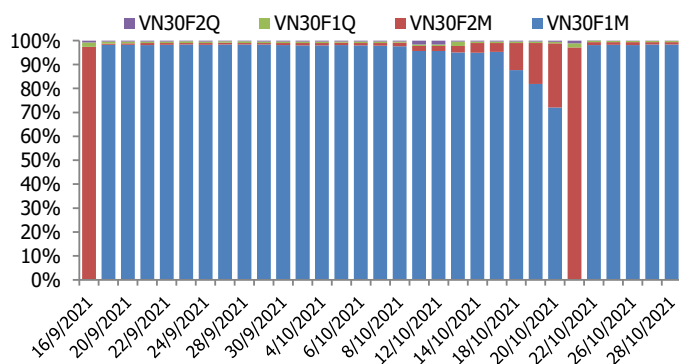
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2111	18/11/2021	21	1532.30	37,017
VN30F2112	16/12/2021	49	1530.50	399
VN30F2203	17/3/2022	140	1530.00	171
VN30F2206	16/6/2022	231	1524.20	60

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN

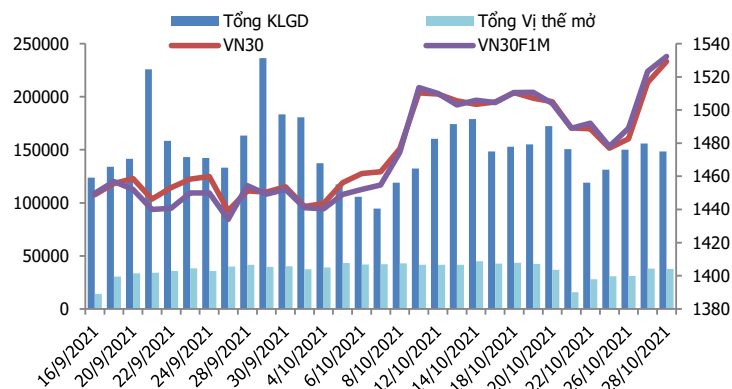


DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Xu hướng tăng được củng cố trên thị trường phái sinh với các HĐTL đóng cửa tăng từ 9,0 đến 20,5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tăng 12,8 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng kỳ hạn ngắn duy trì trạng thái dương. Cụ thể, basis của VN30F2111 giảm nhẹ xuống +3,04 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2112 cũng giảm xuống +1,24 điểm vào cuối phiên giao dịch. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm 4,81% so với phiên liền trước, đạt 148.515 hợp đồng được khớp lệnh.
- Thị trường cơ sở đã xác nhận bước vào xu thế tăng mới, trong đà tăng này chắc chắn sẽ có những phiên rung lắc và những nhịp điều chỉnh ngắn hạn. Nhìn tổng thể toàn thị trường thì phiên hôm nay tiếp tục là phiên tích cực, ngoài điểm số tiếp tục tăng tốt với gần 15 điểm cho VN-Index thì toàn thị trường đang có số mã tăng áp đảo, khối ngoại mua ròng 2 phiên liền tiếp và thanh khoản rất tích cực đạt trên 26.000 tỷ đồng trên sàn HOSE. Về kỹ thuật, VN-Index sẽ thử thách ngưỡng cản 1443-1451 điểm trong những phiên tới, còn đối với VN30-Index là ngưỡng 1537-1551 điểm.
- Thể cân bằng của thị trường đã bị phá vỡ khi bên bán sau khoảng thời gian dài tích lũy vị thế bắt đầu có dấu hiệu bỏ cuộc. Theo phân tích kỹ thuật, trên đồ thị 4 giờ, nền tăng vượt vùng tích lũy dứt khoát và đi kèm với khối lượng giao dịch cao, đây là dấu hiệu thể cân bằng của thị trường đã dần bị phá vỡ. Do đó, chiến lược giao dịch trong phiên tới là bám theo đà tăng, canh mua với các nhịp vồng xuống của thị trường. Ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn là vùng 1526-1529 điểm. Trong khi đó, vị thế Short tạm thời đứng ngoài quan sát, có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1537; 1540; 1555; 1576. Đối với nhà đầu tư giao dịch theo xu hướng nắm giữ vị thế Long, Stoploss nếu thủng 1522 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

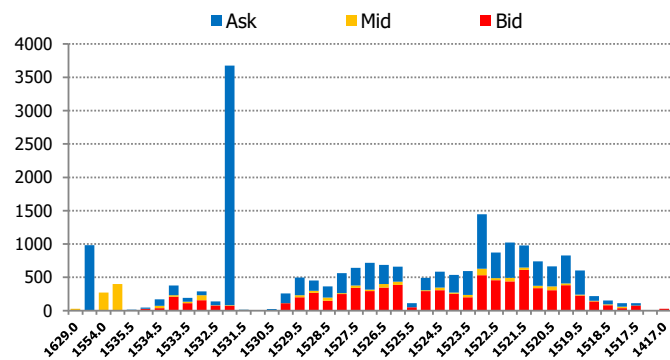
Chiến lược giao dịch trong ngày	Nhà đầu tư nên hạn chế mua đuổi chờ đợi mức giá điều chỉnh về vùng hỗ trợ 1526-1529 điểm để mở lệnh mua, cắt lỗ nếu giá vi phạm ngưỡng 1522 điểm và canh chốt lời khi giá tiệm cận vùng kháng cự 1537-1540 điểm hoặc cao hơn 1555-1558 điểm. Trong khi đó, vị thế Short tạm thời đứng ngoài quan sát, có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1537; 1540; 1555; 1576 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Đối với nhà đầu tư giao dịch theo xu hướng nắm giữ vị thế Long, Stoploss nếu thủng 1522 điểm.
Chiến lược giao dịch spread	Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2111	1532.3	0.59	148,233	-4.7	37,017	-0.9
VN30F2112	1530.5	0.59	230	-46.3	399	1.3
VN30F2203	1530.0	0.95	30	-60.5	171	-2.8
VN30F2206	1524.2	1.36	22	-38.9	60	13.2
Tổng			148,515	-4.8	37,647	-0.9

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Xu hướng tăng được củng cố trên thị trường phái sinh với các HĐTL đóng cửa tăng từ 9,0 đến 20,5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tăng 12,8 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng kỳ hạn gần duy trì trạng thái dương.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 148.515 hợp đồng, giảm 4,81%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 11 với 148.233 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2111 là 1530,40 điểm (thấp hơn 1,90 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2112 là 1531,91 điểm (+1,41 điểm), VN30F2203 là 1536,86 điểm (+6,86 điểm) và VN30F2203 là 1541,81 điểm (+17,61 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

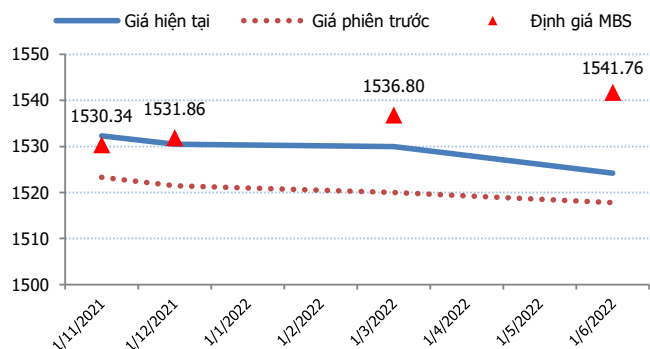
Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	1526-1529	1517-1520	1500-1504
Kháng cự	1537-1540	1555-1558	1560-1569

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

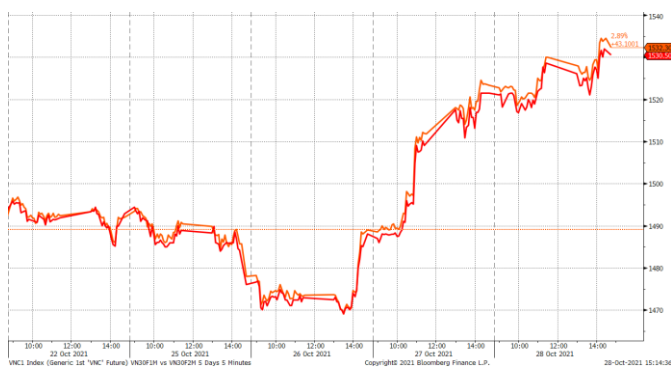


Spread HỆTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.8	-1.80	0	-1.12
VN30F1Q - VN30F1M	-2.3	-3.30	1	-3.06
VN30F1Q - VN30F2M	-0.5	-1.50	1	-1.94
VN30F2Q - VN30F1M	-8.1	-5.50	-2.6	-5
VN30F2Q - VN30F2M	-6.3	-3.70	-2.6	-3.88
VN30F2Q - VN30F1Q	-5.8	-2.20	-3.6	-1.94

ĐƯỜNG CONG GIÁ HỆTL CÁC KỲ HẠN



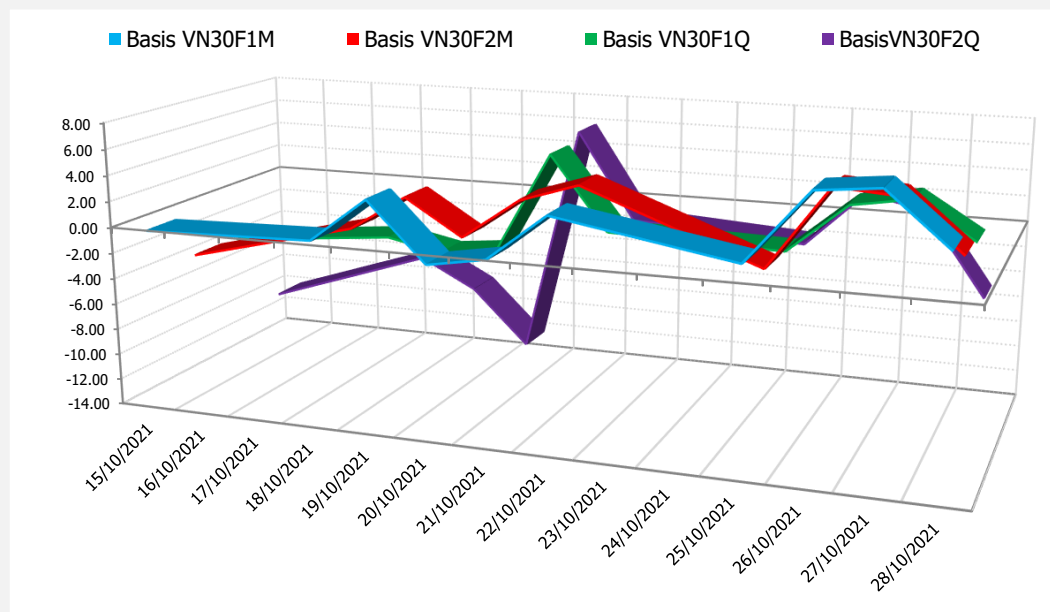
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HỆTL

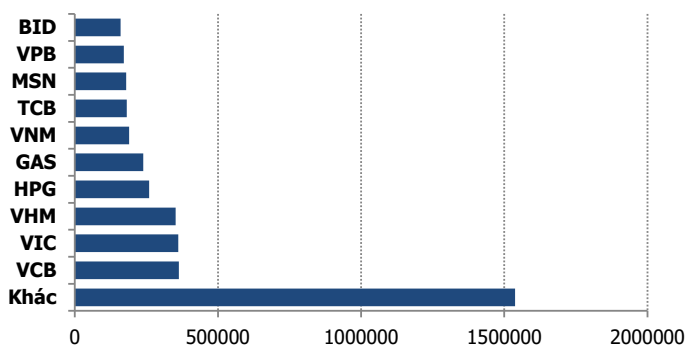
- Xu hướng tăng được củng cố trên thị trường phái sinh với các HỆTL đóng cửa tăng từ 9,0 đến 20,5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tăng 12,8 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng kỳ hạn ngắn duy trì trạng thái dương. Cụ thể, basis của VN30F2111 giảm nhẹ xuống +3,04 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2112 cũng giảm xuống +1,24 điểm vào cuối phiên giao dịch.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm, hiện nằm trong khoảng -8,1 điểm đến -0,5 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2112-VN30F2111) giảm xuống -1,8 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HỆTL

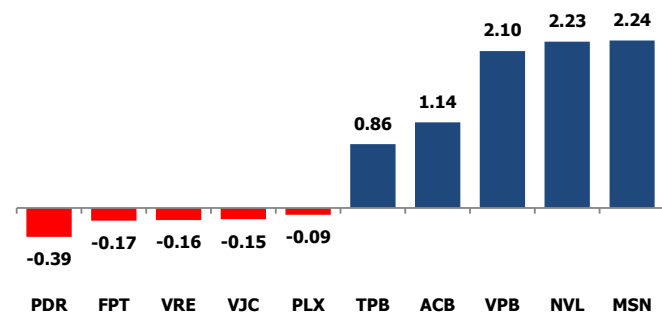


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	#NAME?	#NAME?
Thay đổi	#NAME?	#NAME?
%Chg	#NAME?	#NAME?
YTD	#NAME?	#NAME?
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	#NAME?	#NAME?
P/E	#NAME?	#NAME?
P/B	#NAME?	#NAME?

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay dẫn dắt đà tăng cho các chỉ số chính. Rổ VN30 kết phiên với 20 mã tăng điểm, áp đảo hoàn toàn 7 mã giảm điểm và 3 mã đứng tham chiếu. MSN và NVL trở thành hai trụ cột tích cực nhất cho đà tăng của VN30-Index với mức đóng góp lần lượt là 2,24 điểm và 2,23 điểm; ngoài ra VPB, TPB hay ACB là những bluechips tăng với biên độ lớn hơn 1%.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 12,80 điểm (+0,84%) lên 1529,26 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 206,85 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 9.759 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 570 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung ở các mã như HPG (+195 tỷ đồng), GAS (+107 tỷ đồng), DXG (+106 tỷ đồng), MSN (+104 tỷ đồng), VCB (+94 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Dow Jones	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
S&P500	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Nikkei 225	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Shanghai	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
DAX	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Vàng	#NAME?	#NAME?		#NAME?
Dầu WTI	#NAME?	#NAME?		#NAME?

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 25/10/2021			
Đức- Chỉ số môi trường kinh doanh	98.90	97.90	95.40
Thứ Ba - 26/10/2021			
Mỹ- Niềm tin tiêu dùng CB	109.30	108.80	113.80
Thứ Tư - 27/10/2021			
Mỹ- Đơn đặt hàng hoá lâu bền	0.30%	0.40%	0.40%
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-0.431M	1.875M	4.267M
Thứ Năm - 28/10/2021			
Mỹ- GDP quý 3	6.70%	2.80%	
Thứ Sáu - 29/10/2021			
Đức- GDP quý 3	1.60%	2.20%	
Thứ Hai - 25/10/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phiên giao dịch ngày 28/10 kết thúc với việc cổ phiếu Apple, Amazon đưa Phố Wall lên đỉnh lịch sử. Cụ thể, Dow Jones tăng 239,79 điểm (+0,68%) lên 35.730,48 điểm. S&P 500 tăng 44,74 điểm (+0,98%) lên 4.596,42 điểm, vượt đỉnh lịch sử 4.574,79 điểm thiết lập hôm 26/10. Nasdaq tăng 212,28 điểm (+1,39%) lên 15.448,12 điểm, vượt đỉnh 15.374,33 điểm thiết lập ngày 7/9. Toàn bộ 11 lĩnh vực chính thuộc S&P 500 đều đóng cửa trong sắc xanh với bất động sản, tiêu dùng và công nghiệp dẫn đầu.
- Chốt phiên 28/10, dầu Brent giảm 0,26 USD xuống 84,32 USD/thùng, trong phiên giá đã giảm xuống 82,32 USD/thùng, thấp nhất trong hai tuần. Dầu WTI tăng 0,15 USD/thùng lên 82,81 USD/thùng, trước đó giá dầu này đã giảm xuống 80,58 USD/thùng, cũng thấp nhất trong hai tuần.
- Giá vàng tăng do nhu cầu trú ẩn an toàn khi USD suy yếu và số liệu cho thấy kinh tế Mỹ tăng ở tốc độ thấp nhất trong hơn một năm. Vàng giao ngay tăng 0,3% lên 1.801,43 USD/ounce. Vàng Mỹ kỳ hạn tháng 12 đóng cửa tăng 0,2% lên 1.802,6 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 MSN, NVL và VPB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 tiếp tục tăng điểm. Trong đó, MSN đóng góp 2,24 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	10.33	58,000	0.17	1.57%	1266.66	0.27	10.33	3.52
TCB	Banks	8.54	51,800	0.58	1.17%	716.636	0.76	10.43	2.08
VPB	Banks	8.16	38,600	1.71	1.71%	408.558	2.10	13.75	2.84
VIC	Real Estate Management & Development	7.37	95,000	0.00	1.92%	197.697	0.00	53.78	3.97
VNM	Food Products	5.48	90,600	0.22	1.10%	372.449	0.19	19.82	5.99
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.47	98,000	-0.20	1.23%	160.565	-0.17	22.06	5.24
ACB	Banks	5.30	31,850	1.43	1.11%	147.179	1.14	8.85	2.03
VHM	Real Estate Management & Development	5.04	81,000	0.00	1.24%	430.342	0.00	10.50	3.61
MSN	Food Products	4.54	151,700	3.34	5.90%	261.212	2.24	84.89	8.39
MWG	Specialty Retail	4.43	132,000	0.00	3.11%	156.443	0.00	20.53	5.16
MBB	Banks	4.29	28,500	0.35	1.06%	250.138	0.23	9.69	1.92
NVL	Real Estate Management & Development	4.03	107,800	3.75	6.08%	816.879	2.23	29.98	4.72
STB	Banks	3.31	26,700	0.75	2.69%	293.423	0.38	13.89	1.58
VCB	Banks	2.89	97,900	1.87	1.87%	172.123	0.81	17.69	3.46
VJC	Airlines	2.62	133,500	-0.37	1.20%	118.848	-0.15	479.17	4.26
HDB	Banks	2.58	25,550	1.39	1.39%	104.655	0.54	8.54	1.48
TPB	Banks	2.26	44,400	2.54	2.30%	236.992	0.86	10.02	2.10
SSI	Capital Markets	1.89	40,800	0.99	2.86%	530.457	0.28	21.92	3.57
VRE	Real Estate Management & Development	1.64	31,000	-0.64	2.27%	228.337	-0.16	25.94	2.31
CTG	Banks	1.63	31,300	0.64	1.29%	449.368	0.16	9.16	1.62
KDH	Real Estate Management & Development	1.45	49,500	3.13	4.59%	208.766	0.67	25.18	3.57
PDR	Capital Markets	1.34	95,300	-1.85	2.32%	396.02	-0.39	29.40	7.50
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.34	101,600	-0.29	1.98%	64.079	-0.06	24.11	4.16
GAS	Gas Utilities	0.87	125,000	2.71	7.63%	291.2	0.35	29.18	4.87
SAB	Food Products	0.84	164,600	2.94	2.87%	33.524	0.37	22.57	5.07
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.64	54,800	-0.90	1.28%	76.259	-0.09	17.04	2.80
BID	Banks	0.46	39,850	-0.13	1.26%	49.374	-0.01	16.17	1.97
GVR	Real Estate Management & Development	0.46	40,050	0.13	4.34%	191.139	0.01	33.93	3.31
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producers	0.43	12,750	2.82	4.02%	360.865	0.18	11.82	1.01
BVH	Beverages	0.35	65,600	1.08	3.28%	132.621	0.06	26.01	2.33

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn